



Team Statistics

팀 통계

As of 27 SEP 2014

INCLUDING COMPLETED GAME 4

BATTING

Rank	Team	BA	GP	AB	R	H	2B	3B	HR	RBI	SLG%	OB%	SO	BB	IBB	SH	SF	HP	I/O	SB	CS	LOB	GDP
1	JPN	.479	2	48	20	23	6	2	-	15	.688	.527	1	6	-	-	1	-	-	5	-	12	-
2	PHI	.286	2	42	5	12	1	-	-	5	.310	.318	9	2	-	1	-	-	-	-	-	7	-
3	KOR	.250	1	24	1	6	1	-	-	1	.292	.296	1	2	-	1	1	-	-	-	1	6	-
4	THA	.200	1	15	-	3	-	-	-	-	.200	.200	8	-	-	-	-	-	-	-	-	3	-
5	CHN	.174	1	23	-	4	-	-	-	-	.174	.240	3	2	-	-	-	-	-	-	1	4	1
6	TPE	.154	1	26	2	4	1	-	-	2	.192	.154	5	-	-	-	-	-	-	-	-	3	-

FIELDING

Rank	Team	GP	PO	A	E	DP	FLD%
1	JPN	2	27	6	-	-	1.000
2	TPE	1	21	9	-	2	1.000
3	CHN	1	21	7	1	-	.966
4	KOR	1	18	9	1	6	.964
5	PHI	2	36	16	3	-	.945
6	THA	1	9	4	3	-	.813

CATCHING

Team	GP	PB	SB	CS
CHN	1	-	-	-
JPN	2	-	-	-
KOR	1	-	-	-
PHI	2	-	2	1
THA	1	-	3	-
TPE	1	-	-	1

PITCHING

Rank	Team	W	L	S	ERA	GP	CG	Sho	IP	H	R	ER	HR	BB	IBB	SO	HP	SH	SF	WP	BK
1	TPE	1	-	-	0.00	1	-	-	7.0	4	-	-	-	2	-	3	-	-	-	-	-
2	CHN	-	1	-	1.00	1	-	-	7.0	4	2	1	-	-	-	5	-	-	-	-	-
3	KOR	-	1	-	1.17	1	-	-	6.0	9	3	1	-	2	-	2	-	-	-	-	-
4	JPN	2	-	-	1.56	2	-	1	9.0	6	2	2	-	-	-	15	-	1	-	-	-
5	PHI	1	1	-	2.92	2	1	1	12.0	17	11	5	-	5	-	2	-	1	1	2	-
6	THA	-	1	-	16.33	1	-	-	3.0	12	10	7	-	3	-	-	-	-	1	-	-

LEGEND

2B Doubles	3B Triples	A Assists	AB At bats	BA Batting average
BB Bases on balls	BK Balks	CG Complete games	CS Caught stealing	DP Double plays
E Errors	ER Earned runs	ERA Earned run average	FLD% Fielding average	GDP Grounded into double play
GP Games played	H Hits	HP Hit by pitch	HR Home runs	IBB Intentional bases on balls
I/O Reached base on interference or obstruction		IP Innings played	L Losses	LOB Left on base
OB% On base percentage	PB Passed balls	PO Put outs	R Runs	RBI Runs batted in
S Saves	SB Stolen bases	SF Sacrifice flies	SH Sacrifice hits	Sho Shutouts
SLG% Slugging percentage	SO Strike outs	W Wins	WP Wild pitches	

Timing and Results provided by Tissot